

Số: 01/2025/QĐST-DS

Đắk Tô, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1962.

Trú tại: K, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị B phải trả cho bà Huỳnh Thị P số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, được trả góp mỗi tháng trả 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, bắt đầu từ tháng 02/2025 cho đến khi trả hết nợ. Thời điểm trả tiền vào ngày 15 hàng tháng.

Trường hợp chị Nguyễn Thị B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả tiền thì bà Huỳnh Thị P có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chưa trả.

Kể từ ngày đến hạn trả tiền và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi

hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị B phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Đương sự;
- Lưu: QĐ; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hoa Như**